

Số: 5388 /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2022**BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ**

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20/6/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 122/2014/NĐ-CP ngày 25/12/2014 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra y tế;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-TTCP ngày 23/4/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra;

Căn cứ Công văn số 1889/TTCP-KHTH ngày 26/10/2021 của Thanh tra Chính phủ về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 189-TB/BCSD ngày 16/11/2021 của Ban Cán sự Đảng Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch thanh tra năm 2022.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Tổng cục trưởng, Cục trưởng các Cục thuộc Bộ được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thanh tra Chính phủ (để báo cáo);
- Đ/c Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Các Vụ, Cục, Tổng cục thuộc Bộ;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố;
- Công Thông tin điện tử Bộ Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, TTrB.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Đỗ Xuân Tuyên

BỘ Y TẾ**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****KẾ HOẠCH****Thanh tra năm 2022***(Kèm theo Quyết định số 5388/QĐ-BYT ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Bộ Y tế)***I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU****1. Mục đích**

Đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực y tế nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những sơ hở, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước về y tế, phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm. Qua hoạt động thanh tra kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền, người có thẩm quyền tiến hành sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới thay thế góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về y tế.

2. Yêu cầu

Bảo đảm tính chính xác, khách quan, công khai, dân chủ, kịp thời, đúng pháp luật trong việc tiến hành thanh tra, sự tuân thủ pháp luật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành các quy định pháp luật về y tế.

Tiến hành thanh tra không cản trở hoạt động bình thường của các cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra.

II. NỘI DUNG**1. Nhiệm vụ chung**

1.1. Tham mưu Bộ trưởng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về công tác thanh tra y tế và phòng chống tham nhũng trong lĩnh vực y tế.

1.2. Tổ chức phổ biến, tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật về y tế, thanh tra y tế; tập huấn nghiệp vụ thanh tra về các lĩnh vực: Y tế dự phòng; khám chữa bệnh, bảo hiểm y tế, dân số; dược, trang thiết bị y tế; tài chính, ngân sách, phòng chống tham nhũng; tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

1.3. Tổ chức thanh tra để phát hiện các sai phạm, bất cập của cơ chế quản lý, chính sách pháp luật, từ đó kịp thời kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền nhằm sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới các văn bản pháp luật trong lĩnh vực y tế; phát hiện các nhân tố tích cực để phát huy, thực hiện phương châm phòng ngừa, kịp thời uốn nắn các sai sót để phòng ngừa sai phạm, đồng thời phát hiện xử lý nghiêm các sai phạm nếu có. Tiến hành thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc do yêu cầu của công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo hoặc theo chỉ đạo, yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền.

1.4. Triển khai công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ về phòng, chống tham nhũng.

1.5. Tổ chức tiếp công dân theo quy định, xử lý và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật.

1.6. Triển khai công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ và theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo 389 Trung ương.

1.7. Tiếp tục triển khai về công tác phòng chống ma túy của ngành Y tế.

1.8. Xây dựng Quy trình tiếp công dân tại Cơ quan Bộ Y tế.

1.9. Tiếp tục triển khai công tác cải cách hành chính và tuyên truyền cải cách hành chính trong thanh tra y tế.

2. Nội dung thanh tra

2.1. Thanh tra Bộ

a) Lĩnh vực y tế dự phòng (*có 04 cuộc*): Thanh tra công tác tiếp nhận, phân bổ và tiêm chủng vắc xin COVID-19 và an toàn sinh học Phòng xét nghiệm; Thanh tra công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; việc thực hiện quy định về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm bảo vệ sức khỏe; Thanh tra công tác quản lý nhà nước về y tế dự phòng, môi trường y tế và phòng chống HIV/AIDS.

b) Lĩnh vực khám, chữa bệnh và bảo hiểm y tế (*có 06 cuộc*): Thanh tra việc chấp hành các quy định về Khám bệnh, chữa bệnh; việc chấp hành các quy định của pháp luật về Bảo hiểm y tế; việc chấp hành các quy định của pháp luật về Dân số; thanh tra toàn diện một số Bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế.

c) Lĩnh vực dược, mỹ phẩm và trang thiết bị y tế (*có 08 cuộc*): Thanh tra công tác quản lý nhà nước về tiếp nhận, thẩm định, cấp chứng chỉ hành nghề dược, giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn thực hành tốt “phân phối thuốc” và “bán lẻ thuốc”, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược; công tác quản lý chất lượng thuốc, quản lý thuốc; về công bố, đăng ký, lưu hành, sản xuất, kinh doanh; quản lý chất lượng thuốc, nguyên liệu làm thuốc, mỹ phẩm, trang thiết bị y tế.

d) Thanh tra hành chính (*có 07 cuộc*): Thanh tra việc thực hiện pháp luật về Phòng, chống tham nhũng; tài chính, ngân sách; việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư; thanh tra việc thực hiện pháp luật về Phòng, chống tham nhũng; tài chính, ngân sách; công tác đào tạo; việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư; thanh tra việc chấp hành các quy định trong quản lý và sử dụng kinh phí đối với một số Dự án có sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và một số Chương trình mục tiêu Quốc gia của Bộ Y tế.

2.2. Cục Y tế dự phòng (*có 03 cuộc*): Thanh tra đối với các cơ quan, đơn vị, cơ sở có phòng xét nghiệm, cơ sở tiêm chủng; công tác quản lý, sử dụng vắc xin; về thông tin báo cáo bệnh truyền nhiễm, kiểm dịch y tế biên giới.

2.3. Cục Quản lý Khám, chữa bệnh (có 04 cuộc): Thanh tra việc thực hiện khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng; về công tác giám định y khoa, giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần.

2.4. Cục Quản lý Dược (có 02 cuộc): Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về kinh doanh thuốc và việc tuân thủ các GPs.

2.5. Cục An toàn thực phẩm (có 03 cuộc): Thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm; việc chấp hành các quy định của pháp luật trong sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo sản phẩm thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

2.6. Cục Quản lý Môi trường y tế (có 05 cuộc): Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật bảo đảm chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt; việc thực hiện các quy định của pháp luật về sản xuất, kinh doanh hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế.

2.7. Tổng cục Dân số (có 05 cuộc): Thanh tra việc thực hiện kiện toàn hệ thống thanh tra chuyên ngành dân số và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra chuyên ngành dân số; việc thực hiện các quy định, hướng dẫn về quản lý, cập nhật thông tin, số liệu thống kê; việc thực hiện các quy định, hướng dẫn về sàng lọc trước sinh và sơ sinh.

* Tổng số có 47 cuộc thanh tra: Trong đó Thanh tra Bộ có 25 cuộc; các đơn vị được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành có 22 cuộc.

3. Nội dung chi tiết các cuộc thanh tra: Có phụ lục chi tiết kèm theo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch thanh tra năm 2022 của Bộ Y tế, Thanh tra Bộ, Tổng cục Dân số và các Cục thuộc Bộ được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo Thanh tra Bộ để tổng hợp báo cáo Bộ Y tế.

2. Thanh tra Bộ tổ chức các đoàn thanh tra độc lập hoặc chủ trì mời các Vụ, Cục tham gia để tiến hành thanh tra các nội dung chuyên môn của các Vụ, Cục phụ trách.

3. Các Vụ, Cục, Văn phòng Bộ, đơn vị trực thuộc Bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Thanh tra Bộ, Tổng cục, các Cục thuộc Bộ được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch thanh tra năm 2022 của Bộ Y tế. Quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Chánh Thanh tra Bộ để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, chỉ đạo giải quyết.

4. Căn cứ diễn biến tình hình thực tế việc thực hiện nhiệm vụ công tác của Thanh tra Bộ, Tổng cục Dân số, các Cục thuộc Bộ được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành, sự chỉ đạo điều hành của Thanh tra Chính phủ và Bộ Y tế, Kế hoạch thanh tra năm 2022 có thể được điều chỉnh cho phù hợp.

5. Giao Thanh tra Bộ Y tế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch thanh tra của Bộ Y tế; Kiểm tra ngẫu nhiên việc triển khai các cuộc thanh tra đột xuất và việc thực hiện Kết luận thanh tra của Tổng cục, các Cục thuộc Bộ được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành.

6. Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ nội dung Kế hoạch này, tình hình thực tế tại địa phương chỉ đạo Thanh tra Sở xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2022, phê duyệt và tổ chức thực hiện, định kỳ báo cáo kết quả về Thanh tra Bộ Y tế theo quy định./.

DANH MỤC CHI TIẾT
CÁC CUỘC THANH TRA THEO KẾ HOẠCH THANH TRA NĂM 2022
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-BYT ngày tháng năm 2021 của Bộ Y tế)

TT	Nội dung thanh tra	Đối tượng thanh tra	Thời gian dự kiến thanh tra (năm 2022)	Đơn vị thực hiện	Ghi chú: Tên các đơn vị được mã hóa theo ký hiệu sau: 1. Thanh tra Bộ: P1; P2; P3; P4. 2. Tổng cục Dân số: DS 3. Cục An toàn thực phẩm: ATTP. 4. Cục Y tế dự phòng: DP 5. Cục Quản lý Khám, chữa bệnh: KCB. 6. Cục Quản lý Dược: QLD. 7. Cục QLMT Y tế: MTYT.
1.	Thanh tra công tác tiếp nhận, phân bổ và tiêm chủng vắc xin COVID-19, và an toàn sinh học Phòng xét nghiệm.	- Viện Pasteur TP. Hồ Chí Minh.	Quý I	P1-1	
2.	Thanh tra công tác quản lý nhà nước về khám bệnh, chữa bệnh, Bảo hiểm y tế và Dân số tại thành phố Hà Nội.	- Sở Y tế Tp. Hà Nội. - Bảo hiểm xã hội TP. Hà Nội. - Một số cơ sở khám, chữa bệnh BHYT trên địa bàn TP. Hà Nội.	Quý I	P2-1	
3.	Thanh tra việc thực hiện quy định của pháp luật về việc quản lý chất lượng thuốc, quản lý thuốc phải kiểm soát đặc biệt và đấu thầu, mua sắm thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế.	- Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.	Quý I	P3-1	
4.	Thanh tra việc thực hiện pháp luật về Phòng, chống tham nhũng; tài chính, ngân sách; công tác đào tạo; việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư tại Trường Đại học Y Hà Nội.	- Trường Đại học Y Hà Nội.	Quý I	P4-1	
5.	Thanh tra công tác tiếp nhận, phân bổ và tiêm chủng vắc xin COVID-19 và an toàn sinh học Phòng xét nghiệm.	- Sở Y tế Tp. Cần Thơ.	Quý II	P1-2	
6.	Thanh tra toàn diện công tác bệnh viện tại Bệnh viện C Đà Nẵng	BV C Đà Nẵng	Quý II	P2-2	

7.	Thanh tra công tác quản lý nhà nước về khám bệnh, chữa bệnh; việc chấp hành các quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, bảo hiểm y tế và Dân số tại tỉnh Thừa Thiên Huế.	- Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế. - Một số cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.	Quý II	P2-3	
8.	Thanh tra việc thực hiện quy định của pháp luật về việc quản lý chất lượng thuốc, quản lý thuốc phải kiểm soát đặc biệt và đầu thầu, mua sắm thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế.	- Bệnh viện Hữu Nghị	Quý II	P3-2	
9.	Thanh tra công tác quản lý nhà nước về quản lý chất lượng thuốc, quản lý thuốc phải kiểm soát đặc biệt và quản lý giá thuốc.	- Sở Y tế tỉnh Phú Yên.	Quý II	P3-3	
10.	Thanh tra chuyên đề việc thực hiện quy định của pháp luật về các hoạt động phân loại, đăng ký lưu hành, sản xuất, xuất nhập khẩu, kinh doanh trang thiết bị tại một số cơ sở liên quan trên địa bàn TP. Hà Nội.	- Thành phố Hà Nội.	Quý II	P3-4	
11.	Thanh tra việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tài chính, ngân sách; việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư tại Viện Sốt rét – Ký sinh trùng – Côn trùng Quy Nhơn.	- Viện Sốt rét – Ký sinh trùng - Côn trùng Quy Nhơn.	Quý II	P4-2	
12.	Thanh tra việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tài chính, ngân sách; việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư tại Bệnh viện Chợ Rẫy.	- Bệnh viện Chợ Rẫy.	Quý II	P4-3	
13.	Thanh tra việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tài chính, ngân sách; việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư tại Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương.	- Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương.	Quý II	P4-4	
14.	Thanh tra việc thực hiện Luật khám bệnh, chữa bệnh, các quy định, quy chế chuyên môn; hoạt động khám sức khỏe do đơn vị công bố; tiếp nhận và xử lý ý kiến phản ánh của người dân về chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thông qua đơn thư, các phương tiện thông tin đại chúng và đường dây nóng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh	- Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Long; - Bệnh viện Đa khoa tư nhân Triều An.	Quý II	KCB-1	

	Vĩnh Long và Bệnh viện đa khoa tư nhân Triều An, tỉnh Vĩnh Long.				
15.	Thanh tra việc thực hiện Luật khám bệnh, chữa bệnh, các quy định, quy chế chuyên môn; hoạt động khám sức khoẻ do đơn vị công bố; tiếp nhận và xử lý ý kiến phản ánh của người dân về chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thông qua đơn thư, các phương tiện thông tin đại chúng và đường dây nóng tại Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp.	- Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp.	Quý II	KCB-2	
16.	Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về kinh doanh dược và việc tuân thủ các GPs tại tỉnh Nam Định.	- Sở Y tế tỉnh Nam Định. - Các cơ sở dược có liên quan trên địa bàn tỉnh Nam Định.	Quý II	QLD-1	
17.	Thanh tra công tác QLNN về việc thực hiện các quy định về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; việc thực hiện quy định liên quan đến cấp, đình chỉ, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký lưu hành và việc thực hiện quy định về thông tin, quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt tại Sở Y tế và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn TP. Hà Nội.	- Sở Y tế Thành Phố Hà Nội. - Một số đơn vị cấp nước trên địa bàn.	Quý II	MTYT-1	
18.	Thanh tra công tác quản lý nhà nước về việc thực hiện các quy định về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Việc thực hiện quy định liên quan đến cấp, đình chỉ, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký lưu hành và việc thực hiện quy định về thông tin, quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt tại Sở Y tế và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Điện Biên.	- Sở Y tế Tỉnh Điện Biên. - Một số đơn vị cấp nước trên địa bàn.	Quý II	MTYT-2	
19.	Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo sản	- Cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo sản phẩm	Quý II	ATTP-1	

	phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe.	thực phẩm bảo vệ sức khỏe tại tỉnh Hòa Bình.			
20.	Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe.	- Cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo sản phẩm bảo vệ sức khỏe tại tỉnh Quảng Nam.	Quý III	ATTP-2	
21.	Thanh tra công tác quản lý nhà nước về y tế dự phòng, môi trường y tế, phòng chống HIV/AIDS và an toàn thực phẩm.	- Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	Quý III	P1-3	
22.	Thanh tra toàn diện công tác bệnh viện tại Bệnh viện Hữu Nghị VN-Cu Ba, Đồng Hới, Quảng Bình.	Bệnh viện Hữu Nghị VN-Cu Ba Đồng Hới, Quảng Bình.	Quý III	P2-4	
23.	Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh tại một số cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.	- Một số cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.	Quý III	P2-5	
24.	Thanh tra chuyên đề việc thực hiện quy định của pháp luật về các hoạt động phân loại, đăng ký lưu hành, sản xuất, xuất nhập khẩu, kinh doanh trang thiết bị tại một số cơ sở liên quan trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.	- Một số cơ sở liên quan trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.	Quý III	P3-5	
25.	Thanh tra việc thực hiện quy chế chuyên môn dược và các quy định của pháp luật về kinh doanh thuốc tại các cơ sở phân phối thuốc; kinh doanh dược liệu tại các cơ sở liên quan trên địa bàn Thành phố Đà Nẵng.	- Các cơ sở liên quan trên địa bàn Thành phố Đà Nẵng.	Quý III	P3-6	
26.	Thanh tra việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tài chính, ngân sách; việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư tại Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương.	- Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương.	Quý III	P4-5	
27.	Thanh tra việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tài chính, ngân sách; việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư tại Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương.	Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương	Quý III	P4-6	
28.	Thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật trong giám định tại Trung tâm Giám định Y khoa tỉnh Lâm Đồng và Trung tâm Giám định Pháp y tỉnh Lâm Đồng.	- Trung tâm Giám định Y khoa tỉnh Lâm Đồng. - Trung tâm Giám định Pháp y tỉnh Lâm Đồng.	Quý III	KCB-3	

29.	Thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật trong giám định tại Trung tâm Giám định Pháp y tỉnh Hải Dương.	Trung tâm Giám định Pháp Y tỉnh Hải Dương.	Quý III	KCB-4	
30.	Thanh tra chuyên ngành việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác quản lý, sử dụng Vắc xin tại TP. Hồ Chí Minh.	- Sở Y tế TP. Hồ Chí Minh. - Trung tâm KSBT TP. Hồ Chí Minh. - Trung tâm y tế Quận Tân Bình. - Cơ sở tiêm chủng dịch vụ: - Bệnh viện Phụ Sản Mê Kông.	Quý III	DP-1	
31.	Thanh tra chuyên ngành về thông tin báo cáo bệnh truyền nhiễm và kiểm dịch y tế Biên giới.	- Sở Y tế tỉnh Quảng Bình. - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Bình. - Bệnh viện Đa khoa TP. Đồng Hới. - Phòng khám Đa khoa Tân Phước An, Đồng Hới. - Cửa khẩu quốc tế Cha Lo.	Quý III	DP-2	
32.	Thanh tra công tác quản lý nhà nước về việc thực hiện các quy định về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Việc thực hiện quy định liên quan đến cấp, đình chỉ, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký lưu hành và việc thực hiện quy định về thông tin, quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt tại Sở Y tế và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Lào Cai.	- Sở Y tế Tỉnh Lào Cai. - Một số đơn vị cấp nước trên địa bàn.	Quý III	MTYT-3	
33.	Thanh tra công tác quản lý nhà nước về việc thực hiện các quy định về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Việc thực hiện quy định liên quan đến cấp, đình chỉ, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký lưu hành và việc thực hiện quy định về thông tin, quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo	- Sở Y tế Tỉnh Kon Tum. - Một số đơn vị cấp nước trên địa bàn.	Quý III	MTYT-4	

	đảm chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt tại Sở Y tế và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Kon Tum.				
34.	Thanh tra công tác quản lý nhà nước về việc thực hiện các quy định về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Việc thực hiện quy định liên quan đến cấp, đình chỉ, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký lưu hành và việc thực hiện quy định về thông tin, quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt tại Sở Y tế và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.	- Sở Y tế Tỉnh Đắk Nông. - Một số đơn vị cấp nước trên địa bàn.	Quý III	MTYT-5	
35.	Thanh tra việc thực hiện quy định về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức; các quy định của pháp luật để đảm bảo cân bằng giới tính theo quy luật sinh sản tự nhiên tại tỉnh Bắc Giang.	- Sở Y tế. - Chi cục DS-KHHGD tỉnh Bắc Giang. - Trung tâm Y tế quận, huyện. - Một số nhà sách, cơ sở khám chữa bệnh có dịch vụ siêu âm trên địa bàn.	Quý III	TCDS-1	
36.	Thanh tra việc thực hiện các quy định, hướng dẫn về sàng lọc trước sinh và sơ sinh tại TP. Hồ Chí Minh.	- Sở Y tế. - Chi cục DS-KHHGD thành phố Hồ Chí Minh. - Bệnh viện Từ Dũ. - Trung tâm Y tế quận/huyện.	Quý III	TCDS-2	
37.	Thanh tra việc thực hiện các quy định, hướng dẫn về sàng lọc trước sinh và sơ sinh tại tỉnh Thừa Thiên Huế.	- Sở Y tế; - Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tỉnh Thừa Thiên Huế. - Trường Đại học Y dược Huế; - Trung tâm Y tế huyện.	Quý III	TCDS-3	
38.	Thanh tra công tác quản lý nhà nước về y tế dự phòng, môi trường y tế, phòng chống HIV/AIDS và an toàn thực phẩm.	- Sở Y tế tỉnh Sơn La.	Quý IV	P1-4	
39.	Thanh tra việc chấp hành một số quy định pháp luật về	- Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk.	Quý IV	P2-6	

	Bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.	- BHXH Đắk Lắk. - Một số cơ sở khám bệnh, chữa bệnh BHYT trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk thực hiện khám chữa bệnh BHYT			
40.	Thanh tra chuyên đề việc thực hiện quy định của pháp luật về công bố, đăng ký, lưu hành, sản xuất, kinh doanh; quản lý chất lượng thuốc, nguyên liệu làm thuốc, mỹ phẩm tại một số cơ sở sản xuất, xuất nhập khẩu, kinh doanh có liên quan trên địa bàn thành phố Hà Nội.	- Một số cơ sở có liên quan trên địa bàn TP Hà Nội.	Quý IV	P3-7	
41.	Thanh tra chuyên đề việc thực hiện quy định của pháp luật về công bố, đăng ký, lưu hành, sản xuất, kinh doanh; quản lý chất lượng thuốc, nguyên liệu làm thuốc, mỹ phẩm tại một số cơ sở sản xuất, xuất nhập khẩu, kinh doanh có liên quan trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.	- Một số cơ sở có liên quan trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.	Quý IV	P3-8	
42.	Thanh tra việc chấp hành các quy định trong quản lý và sử dụng kinh phí đối với một số Dự án có sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và một số Chương trình mục tiêu Quốc gia của Bộ Y tế.	- Một số Dự án ODA và Chương trình mục tiêu Quốc gia của Bộ.	Quý IV	P4-7	
43.	Thanh tra chuyên ngành việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác đảm bảo an toàn sinh học Phòng xét nghiệm tại tỉnh Kiên Giang.	- Sở Y tế tỉnh Kiên Giang. - Trung tâm KSBT tỉnh Kiên Giang. - BVĐK tỉnh Kiên Giang. - Cơ sở Xét nghiệm tư nhân: Bệnh viện Đa khoa Bình An.	Quý IV	DP-3	
44.	Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về kinh doanh dược và việc tuân thủ các GPs tại tỉnh Khánh Hòa.	- Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa. - Các cơ sở dược có liên quan trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Quý IV	QLD-2	
45.	Chấp hành các quy định của pháp luật trong sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe.	- Cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe tại tỉnh Tây Ninh.	Quý IV	ATTP-3	
46.	Thanh tra việc thực hiện kiện toàn hệ thống thanh tra	- Sở Y tế.	Quý IV	TCDS-4	

	chuyên ngành dân số và nâng cao năng lực, hiệu quả công tác thanh tra chuyên ngành dân số đến năm 2025 tại tỉnh Vĩnh Long.	- Chi cục DS-KHHGD tỉnh Vĩnh Long. - Trung tâm Y tế quận, huyện.			
47.	Thanh tra việc thực hiện các quy định, hướng dẫn về quản lý, cập nhật thông tin, số liệu thống kê chuyên ngành dân số tại Nam Định.	- Sở Y tế. - Chi cục Dân số-Kế hoạch hóa gia đình tỉnh Nam Định. - Trung tâm Y tế quận/huyện.	Quý IV	TCDS-5	